

Bản án số: **153/2018/HS-ST**
Ngày 12-10-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Minh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Thành;

2. Bà Võ Anh Thư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Khánh Hoàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa – Bà Dương Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 121/2018/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 715/2018/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H, sinh ngày 15/10/1986 tại Thái Bình; Số CMND: 045199064 do Công an tỉnh Lai Châu cấp ngày 10/02/2014; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã M, huyện P, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: 157 đường N, KP 1, phường M, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Bị cáo khai con ông Hoàng Viết Tr (lý lịch bị can là Hoàng Văn Tr) và bà Nguyễn Thị D; Chưa có vợ con; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 28/5/2018, bị cáo có mặt tại tòa.

- Bị hại: Ông Phan Tấn T, sinh năm 1964; Địa chỉ: Số 595 đường N, Phường M, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Bà Chu Thị Nguyễn P, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Số 69 đường Âu Dương Lâm, Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

2. Bà Lê Thị Thanh L, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Số 347/4/6 đường Huỳnh Văn Bánh, Phường 11, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có mâu thuẫn với ông Phan Tấn T về việc hướng dẫn người nước ngoài đi vệ sinh tại khách sạn City Hotel, số 18 đường N, phường M, Quận N nơi Hoàng Văn H và ông T cùng làm việc. Vào khoảng 07 giờ 45 phút ngày 16/01/2018, H cầm 01 cây sắt và 01 con dao giấu trong thắt lưng quần để tìm đánh ông T. Khi thấy ông T đi bộ đến trước nhà số 20 N, phường M, Quận P thì H xông tới dùng hai tay cầm gậy sắt đánh vào người ông T 02 cái, ông T dùng tay chống đỡ và giật được gậy sắt. Lúc này, H dùng tay phải rút con dao từ trong thắt lưng quần ra chém 02 nhát vào tay trái ông T gây thương tích rồi cầm các hung khí bỏ trốn. Đến ngày 09/3/2018 Hưởng quay về công ty lấy sổ bảo hiểm thì bị công an triệu tập làm việc. (BL 34-36).

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 240/TgT.18 ngày 12/4/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định”

- Vết thương mặt sau, trong 1/3 cẳng dưới cẳng tay trái, gây đứt gân gấp cổ tay trụ, gãy 1/3 dưới xương trụ, đã được phẫu thuật kết hợp xương, khâu gân, hiện còn:

+ Hình ảnh can xương thẳng trục, còn dụng cụ kết hợp xương trên phim Xquang.

+ Sẹo kích thước 9,3x 0,2cm tại cẳng tay.

+ Gấp cổ tay còn đau.

+ Có tổn thương nhánh cảm giác thần kinh trụ tại vết thương.

Có tỷ lệ 18%. Thương tích do vật sắc, vật nhọn tác động mạnh gây ra.

- Đa vết thương phần mềm tại hai cẳng tay gây đứt da, đứt gân gấp cổ tay trụ, đã được điều trị, hiện còn các sẹo tại:

+ Mặt sau và trong 1/3 giữa cẳng tay kích thước 9,3x (0x2-0,5)cm.

+ Mặt sau, trong 1/3 trên cẳng tay phải kích thước 7,3x0,2cm.

Có tỷ lệ 03% mỗi vết.

+ Mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng tay phải kích thước 3x0,15cm. Có tỷ lệ 02%.

Các thương tích do vật sắc, vật nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra. Cộng lại các tỷ lệ trên sẽ ra tỷ lệ 24,38%, làm tròn số sẽ là 24%.

2. Theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y Tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 24%.

3. Kết luận khác:

- Các thương tích không ảnh hưởng thẩm mỹ, không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.” (BL 54-57)

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn Hưởng khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng: 01 cây gậy sắt dài khoảng 01 mét; 01 con dao dài khoảng 30cm. Các vật chứng trên Hoàng Văn H khai đã vứt bỏ tại giao lộ Nguyễn Trung Trực – Lưu Văn Lang, phường M, Quận P. Cơ quan điều tra Công an Quận P đã đưa H đến địa điểm trên để thu hồi nhưng không tìm được (BL 37).

Về phần dân sự: Hoàng Văn H cùng gia đình đã tự nguyện liên hệ với ông Phan Tấn T để bồi thường nhưng ông T không đồng ý và yêu cầu phải bồi thường chi phí chữa trị thương tích và tổn hại về tinh thần với số tiền là

200.000.000 đồng. Tuy nhiên, ông T không cung cấp được hóa đơn, chứng từ. (BL 58-61).

Tại bản cáo trạng số 126/CT-VKSQ1 ngày 23 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Hoàng Văn H khai nhận: Trước hôm xảy ra sự việc, giữa bị cáo và ông T có cãi nhau trong việc cho người nước ngoài đi vệ sinh trong khách sạn nên H hẹn gặp ông T để nói chuyện, khi đi H lấy 01 cây gậy sắt và 01 con dao có lưỡi bằng inox, dài khoảng 20m, cán bằng nhựa màu đen khoảng 10cm, loại dùng để làm bếp, H khai mục đích mang theo hung khí là để dọa cho ông T sợ tuy nhiên khi thấy ông T đi tới, H đã dùng gậy đánh 02 cái vào người ông T, ông T giơ tay đỡ và giựt lấy gậy sắt, bị cáo tiếp tục lấy dao chém vào tay ông T nhiều nhát mục đích để ông T buông gậy sắt ra, sau đó bị cáo bỏ đi và vút hung khí gậy án. Bị cáo thống nhất nội dung bản cáo trạng và tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố. Trong thời gian bị bắt bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nghiêm trọng, bị cáo xin lỗi bị hại và gia đình bị hại, xin được khắc phục tạm thời một phần chi phí điều trị cho ông T và đề nghị được giảm nhẹ hình phạt để sửa chữa sai lầm.

Về phía bị hại, ông Phan Tấn T xác định nguyên nhân mâu thuẫn giữa ông và H đúng như bị cáo trình bày, theo ông T chỉ vì mâu thuẫn rất nhỏ mà bị cáo đã gây thương tích cho bị hại như kết luận giám định pháp y về thương tích. Bị hại xác định trước đây gia đình bị cáo có liên hệ để bàn bạc việc bồi thường nhưng thời điểm đó do rất sợ khi nghĩ đến việc H đã gây ra nên ông không đồng ý gặp gia đình H. Bị hại thống nhất nội dung bản cáo trạng và không có ý kiến gì đối với phần hình phạt. Bị hại xác định đã nhận 30.000.000 đồng do gia đình bị cáo bồi thường. Trước đây tại cơ quan điều tra, bị hại có yêu cầu H bồi thường số tiền 200.000.000 đồng, tuy nhiên tại phiên tòa bị hại không yêu cầu xem xét giải quyết phần bồi thường trong vụ án này, bị hại và gia đình bị cáo tiếp tục thương lượng khi nào không thỏa thuận được, ông sẽ khởi kiện sau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Đối với phần bồi thường dân sự, do tại phiên tòa bị hại không yêu cầu nên giành quyền khởi kiện cho bị hại đối với phần bồi thường thành vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án đều hợp pháp.

[2] Trong vụ án này, mặc dù vật chứng không thu thập được tuy nhiên căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của bị hại và của người làm chứng tại phiên tòa cùng với các chứng cứ khác như bản kết luận giám định pháp y về thương tích, biên bản nhận dạng (BL 47, 64) và các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan cảnh sát điều tra thu thập được đủ cơ sở để kết luận: Do mâu thuẫn cá nhân, vào khoảng 07 giờ 45 phút, ngày 16/01/2018, tại trước nhà số 20 đường N, phường M, Quận P, Hoàng Văn H đã có hành vi sử dụng gậy sắt và dao gây thương tích cho ông Phan Tấn T. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định

tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo chuẩn bị sẵn hung khí nguy hiểm là dao và gậy sắt để gây thương tích cho bị hại, sau khi đánh ông T bằng gậy sắt và ông T chống đỡ lại được, bị cáo tiếp tục rút dao chém ông T, cho thấy bị cáo cố ý thực hiện đến cùng hành vi phạm tội, tỷ lệ thương tật mà bị cáo gây ra cho bị hại là 24%. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố bị cáo theo Khoản 2 (thuộc các điểm a, điểm i Khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không kịp thời đưa bị hại đi cấp cứu mà bỏ trốn cùng hung khí, cho đến ngày 09/3/2018, khi về công ty để lấy sổ bảo hiểm, bị công an triệu tập, bị cáo mới khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, tính chất vụ án là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự xã hội nên cần phải có hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và ngăn ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Trong vụ án này, bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường một phần chi phí cho bị hại, mặt khác bị cáo có cha ruột là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân chương. Từ những tình tiết giảm nhẹ nêu trên, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội để bị cáo nhìn nhận được sai lầm, cải tạo tốt, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về vật chứng: Do quá trình điều tra không thu gì (BL 57) nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại xác định đã nhận được 30.000.000 đồng mà gia đình bị cáo bồi thường, theo bị hại chi phí điều trị thực tế nhiều hơn số tiền trên tuy nhiên do hiện nay bị hại chưa có điều kiện để chứng minh các khoản chi phí đã điều trị và chi phí điều trị sẽ còn phát sinh trong tương lai nên bị hại không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải

quyết phần dân sự trong vụ án này. Để việc giải quyết yêu cầu bồi thường được chính xác, đúng pháp luật nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên nên giành cho ông Phan Tấn T quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại bằng vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự, số tiền 30.000.000 đồng mà gia đình bị cáo đã tạm thanh toán sẽ được cân trừ khi xem xét giải quyết bằng vụ án dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ vào điểm đ Khoản 2 Điều 134, điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt: Hoàng Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 5 năm 2018. Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ vào Điều 30 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015: Ông Phan Tấn T được quyền khởi kiện yêu cầu Hoàng Văn H bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm bằng một vụ kiện khác khi có yêu cầu theo thủ tục tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều

6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Nhật Minh